

## VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: LỄ HỘI ẨM THỰC

Thời gian thực hiện 1 tuần từ 13/1 - 17/1/2025

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Thúy

Thứ 2, ngày 13 tháng 1 năm 2025

### PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT Bật nhảy từ trên cao xuống ( Cao 30-35cm)

#### I Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết bật nhảy từ trên cao xuống., chơi trò chơi đúng luật
- Rèn trẻ các kỹ năng bật nhảy cho trẻ, khả năng giữ thăng bằng và phối hợp vận động của các bộ phận trên cơ thể khéo léo, nhanh nhẹn qua trò chơi
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động,

#### II. Chuẩn bị:

- 2 khối hộp gỗ: cao 30- 35cm
- Dây kéo co
- Sân tập an toàn

#### III. Hoạt động:

##### 1.HĐ1. Cùng khởi động

- Cho trẻ đi chạy nhẹ nhàng 2 vòng xung quanh sân với các kiểu đi khác nhau và chuyển đội hình thành 3 hàng ngang

##### 2.HĐ2. Trọng động

- Cho trẻ tập bài tập phát triển chung với 4 động tác
  - + Tay: Hai tay thay nhau quay dọc thân
  - + Bụng: Đứng cúi người về trước
  - + Chân: Ngồi xổm đứng lên liên tục.
  - + Bật: Bật tách, khép chân
- *Đông tác nhấn mạnh: Chân, đếm 2 lần 8 nhịp*
- *Tập vận động cơ bản: Bật nhảy từ trên cao xuống*
- + Cô giới thiệu đồ dùng
- Hỏi ý tưởng trẻ chơi

- Cô cùng trẻ thống nhất thực hiện vận động “Bật nhảy từ trên cao xuống”
- Mời 1 trẻ lên tập
- Cô cùng trẻ nhận xét bạn tập
- + Cô tập mẫu lần 1
- + Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: : Cô đứng trên khối hộp gỗ có độ cao từ: 30 – 35 cm. Đứng tự nhiên, 2 tay đưa từ sau ra trước, đồng thời hơi khuyu gối. Khi có hiệu lệnh bật, cô nhún chân và bật lên cao, khi rơi chạm đất bằng 2 mũi bàn chân, gối hơi khuyu, tay đưa ra trước để giữ thăng bằng. Bật xong về đứng cuối hàng
- + Cho các trẻ lần lượt tập mỗi trẻ 2lần; Cô nhận xét sửa sai cho trẻ;
- Cho 2 tổ thi đua.
- Hỏi trẻ tên bài tập (cho nhiều trẻ trả lời)

**\* Trò chơi: Kéo co**

- + Cô nêu tên trò chơi. Hỏi trẻ cách chơi, luật chơi.
- + Cách chơi: Chia làm 2 đội có số lượng bằng nhau 2 tay cầm chắc dây khi có hiệu lệnh thì 2 đội kéo.
- Luật chơi: Nếu dây nơ nghiêng về đội nào nhiều hơn thì đội đó giành chiến thắng.
- Tổ chức cho trẻ chơi 2 lần

**3.HĐ3. Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh sân
- Kết thúc hoạt động.

**IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

**1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

**2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

**3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

**Thứ 3, ngày 14 tháng 1 năm 2024**

**STEAM**  
**Vũ điệu của sữa (5E)**

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

**1.S - Khoa học:** Tính chất và công dụng của sữa. Nước rửa bát làm màu thực phẩm và sữa nhảy múa.

**2.T - Công nghệ:** Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ, nguyên liệu để làm thí nghiệm: Sữa, màu thực phẩm và nước rửa bát, đĩa, ...

**3.E - Kỹ thuật:** Trẻ biết quy trình thực hiện thí nghiệm, kỹ thuật rót các loại chất lỏng, tích vào bảng ghi chép và kỹ năng quan sát kết quả thí nghiệm

**4.A - Nghệ thuật:** Dự đoán kết quả, tưởng tượng xem sữa và màu thực phẩm như thế nào?

**5.M - Toán:** Trẻ học số đếm, so sánh, đong đếm.

Ngôn ngữ chữ viết: Nghe hiểu, biểu đạt. Dự đoán kết quả, tưởng tượng xem sữa và màu thực phẩm sẽ như thế nào?.

Kỹ năng của thế kỷ XXI: Trẻ có kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, tư duy phản biện

**II. Chuẩn bị**

Mỗi nhóm:

- Sữa: 1 hộp 200ml
- Màu thực phẩm: 3 lọ khác màu nhau
- Đĩa trắng: 2 cái
- Dầu rửa bát: 10ml
- Khăn lau: 1 cái
- 1 bảng ghi kết quả

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Bước 1: Gắn kết**

- Cô và trẻ nhảy theo nhạc bài vũ điệu của Zin Zin.
- Chúng mình vừa nhảy vũ điệu gì nhỉ?
- Vũ điệu nhắc đến bạn nào?

- Bạn sữa zin zin đã tâm sự với cô rằng hôm lễ hội xuân bạn ý thấy các bạn nhỏ nhảy múa rất hay bạn ý cũng muốn được nhảy múa.

- Các con làm gì để giúp bạn sữa Zin Zin vui?

=> Cô dẫn dắt trẻ đến với thí nghiệm “ Vũ điệu của sữa”

## **2. Bước 2: Khám phá**

### **a. Khám phá sữa**

- Trước khi về nhóm cô tặng cho mỗi bạn 1 chiếc cốc trên bàn

- Chúng mình thử đoán xem trong cốc có gì?

- Sữa màu gì?

- Có mùi gì không?

- Các con thử nếm xem sữa có vị gì?

- Sữa được lấy từ đâu?

- Sữa dùng để làm gì?

->Giải thích: Sữa là chất lỏng, có màu trắng đục. Trong sữa có chất béo, đạm và nhiều chất khác giúp cơ thể cao lớn và khỏe mạnh hơn.

### **b. Khám phá vật liệu, dụng cụ:**

- Trẻ gần cô: .

+ Cô giới thiệu đồ dùng, nguyên liệu:

- Sữa: 1 hộp

- Màu thực phẩm: 3 lọ

- Đĩa trắng: 2 cái.

- Dầu rửa bát: 10ml

- Khăn lau: 1 cái

### **c. Khám phá các bước thí nghiệm cùng cô**

- B1: Cô rót sữa vào đĩa, rót 1 lượng vừa phải

- B2: Để xem điều gì sẽ xảy ra khi cô nhỏ màu thực phẩm ra xung quanh đĩa, mỗi màu 2 giọt sao cho màu không đè lên nhau

- Cô nhỏ đến màu gì đây. Đếm 1,2

- Khi cô nhỏ màu vào sữa điều gì xảy ra?

=> Giải thích: Khi nhỏ màu vào sữa sẽ cho kết quả sữa và màu thực phẩm đứng yên là vì sữa có chất béo nên màu thực phẩm không thể tan ra trong sữa

B3: Dùng tấm bông chấm vào hộp nước rửa bát

B4: Châm tắm bông có nước rửa bát vào giữa màu thực phẩm ở trên đĩa sữa

- Sau đó quan sát và ghi vào bảng kết quả.
- Cho trẻ lấy đồ dùng về nhóm cùng làm thí nghiệm

\*Trẻ thực hành

- Cô cho trẻ về 4 nhóm thảo luận, phân công nhiệm vụ
- Trẻ tiến hành làm thí nghiệm, quan sát và ghi chép kết quả vào bảng
- Cô bao quát giúp đỡ trẻ làm

### **3. Bước 3 :Giải thích**

- Cho từng nhóm trẻ lên chia sẻ kết quả thí nghiệm thông qua bảng ghi chép.
- Cô và trẻ ở các nhóm trao đổi, thảo luận, đưa ra những câu hỏi còn thắc mắc để nhóm bạn giải thích, phản biện.

=> Cô thống nhất, thảo luận với trẻ về những hiện tượng:

Giải thích: Kết quả sữa và màu thực phẩm nháy múa đó là vì nước rửa bát có chứa chất tẩy rửa nên chúng phản ứng với chất béo trong sữa làm sữa và màu thực phẩm chuyển động

### **4. Bước 4 :Củng cố - Mở rộng**

. Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác thì có thể thực hiện được thí nghiệm này không?

- Giao cho trẻ bài tập về nhà thay nước rửa bát bằng dầu gội đầu, nước rửa tay, sữa tắm... để thực hiện thí nghiệm và cô trò thảo luận vào buổi học sau

### **5. Bước 5. Đánh giá**

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ
- Cô khen ngợi và tuyên dương trẻ

## **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

### **1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

### **2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

### **3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

*Thứ 4, ngày 15 tháng 1 năm 2025*

## **PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**Truyện: Sự tích bánh chưng, bánh dày**

### **I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

- Trẻ nhớ tên truyện, hiểu nội dung câu chuyện.
- Trẻ trả lời đủ câu, ngôn ngữ mạch lạc
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn, bảo vệ và phát huy phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

### **II. CHUẨN BỊ**

- Hình ảnh câu chuyện "Sự tích bánh chưng, bánh dày" trên máy tính

### **III. TIẾN HÀNH**

#### **1. Ổn định tổ chức**

- Cô đọc câu đố về mùa xuân:

Mùa gì ấm áp

Mưa phùn nhẹ bay

Khắp chốn cỏ cây

Đâm chồi nảy lộc

- Đố các con biết đó là mùa gì?

- Cô KQ: Mùa xuân đến thời tiết ấm áp, cây cối đâm chồi nảy lộc và mùa xuân đến còn có ngày gì rất vui nữa?

- Các con biết gì về ngày tết cổ truyền? Cô cho trẻ xem một số hình ảnh về ngày tết cổ truyền và trò chuyện cùng trẻ. Cô dẫn dắt trẻ đến với câu chuyện “ Sự tích bánh chưng, bánh dày”

#### **2. Kể chuyện "Sự tích bánh chưng, bánh dày"**

- Cô kể lần 1: Kết hợp cử chỉ, điệu bộ.

- Cô hỏi trẻ:

+ Cô vừa kể chuyện gì?

+ Cô nói nội dung câu chuyện: Lúa gạo là loại lương thực quý giá nhất vì đã nuôi sống con người. Nó được làm từ chính mồ hôi công sức của con người. Bởi vậy, trong lễ hội mà nhà vua tổ chức để tế lễ trời đất, Lang Liêu đã dâng lên hai thứ bánh làm từ những hạt gạo thơm ngon nhất. Một bánh hình tròn tượng trưng cho trời (bánh dày), một bánh hình vuông tượng trưng cho đất (bánh chưng). Nó thể hiện sự hiếu thảo của con người đối với cha mẹ và trời đất.

- Cô kể lần 2: Kết hợp tranh minh họa trên máy tính.

#### \* **Đàm thoại**

- Trong câu chuyện có những ai?

- Hoàng tử Lang Liêu là người thế nào? - Còn các hoàng tử khác thì sao?

- Vua có ý định gì trong ngày hội đầu năm? (Ai có của ngon vật lạ để tế trời tế đất thì sẽ được vua nhường ngôi)

- Các hoàng tử đã làm gì để có lễ vật dâng vua?

- Hoàng tử Lang Liêu đã làm gì để có lễ vật dâng vua? (Làm 2 thứ bánh để dâng vua)

- Lang Liêu làm bánh dày, bánh chưng ntn?

- Vua Hùng Vương đã đặt tên cho 2 thứ bánh đó là bánh gì? - Vua đã truyền ngôi cho ai?

- Tại sao lại có tên : “Sự tích bánh chưng. bánh dày”?

- Qua câu chuyện này các con học tập Hoàng tử Lang Liêu điều gì?

->Giáo dục trẻ: Ai ở hiền lành chăm chỉ, chăm lao động sẽ được ấm no hạnh phúc. Qua câu chuyện, muốn nhắc nhở chúng ta phải luôn biết quý trọng hạt gạo vì hạt gạo đã nuôi sống con người và phải biết kính trọng, yêu mến các bác nông dân và chăm chỉ lao động. Vì thế, khi các con ăn cơm thì phải ăn hết xuất, không được để cơm rơi vãi ra ngoài.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

##### **1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

##### **2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

### 3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5, ngày 16 tháng 1 năm 2025

## PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC Số 4 (tiết 1)

### I. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết đếm đến 4, nhận biết nhóm có 4 đối tượng, nhận biết chữ số 4
- Rèn kỹ năng, kỹ năng đếm, so sánh, kỹ năng tạo nhóm trong phạm vi 4... sự phối hợp nhịp nhàng giữa tay và mắt
- Hứng thú tích cực tham gia các hoạt động giáo dục trẻ tính cẩn thận

### II. CHUẨN BỊ

- Mỗi trẻ có 4 bắp cải, 4 cà rốt.
- Thẻ số từ 1- 4. hai thẻ số 4, mỗi trẻ 1 bài tập giấy A4
- Đồ dùng cô giống đồ dùng trẻ

### III. TIẾN HÀNH

#### 1. Luyện tập nhận biết nhóm đồ vật có số lượng là 1,2,3

- Cho trẻ đi tham quan vườn rau
- Cho trẻ đi chọn các nhóm su hào, củ cải, bí ngô... có số lượng 1,2,3 và đặt thẻ số tương ứng
- Cô và trẻ cùng kiểm tra

#### 2. Tạo nhóm có số lượng 4 – đếm đến 4. Nhận biết số 4.

- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về tổ ngồi
- Cô yêu cầu trẻ xếp tất cả số bắp cải thành hàng ngang từ trái sang phải
- Sau đó lấy 3 cà rốt xếp dưới bắp cải (tương ứng 1-1). Nhận xét
- So sánh giữa 2 nhóm, nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn?
- Muốn 2 nhóm bằng nhau phải làm gì?
- Nhưng cô muốn số cà rốt nhiều bằng số bắp cải thì phải làm như thế nào?



- Cho trẻ thêm 1 cà rốt, so sánh, đếm 2 nhóm (kiểm tra cá nhân)
- Trên đây là những nhóm đồ dùng chưa đủ số lượng 4 bây giờ bạn nào giỏi lên tìm và lấy thêm giúp cô các nhóm đồ dùng sao cho mỗi nhóm đồ dùng có đủ số lượng bằng 4.
- Cả lớp đếm và kiểm tra.
- Để biểu thị cho nhóm có số lượng là 4 người ta dùng thẻ số mấy?
- Ai biết thẻ số 4 giờ lên cho cô và các bạn cùng xem?
- Cô đưa thẻ số 4 và giới thiệu. Đây là thẻ số 4 đọc là “số 4”
- Cho cả lớp tổ nhóm trẻ đọc
- Đặt thẻ số 4 biểu thị cho nhóm bắp cải và cà rốt
- Mời trẻ lên tìm thẻ số biểu thị nhóm có 4 đối tượng
- Lần lượt cho trẻ cất 1,2,3 số cà rốt khi cất hỏi trẻ còn lại mấy và đặt số tương ứng
- Cho trẻ cất tất cả số bắp cải lần lượt từ phải sang trái vừa cất vừa đếm, hỏi trẻ trên bảng có gì?
- Cô nhận xét khen trẻ.

**\*HD3: Trò chơi củng cố.**

**- TC1 : Chơi kết bạn**

Cách chơi: Trẻ đi thành vòng tròn khi có hiệu lệnh “ Kết bạn” Trẻ hỏi kết mấy kết mấy. Cô nói kết bạn có số lượng nhiều hơn 3 là 1, nhiều hơn 2 là 2

+ Cho trẻ chơi 2- 3 lần.

**- TC2: Thi xem ai nhanh:**

Chia trẻ về 5 nhóm: Tìm và khoanh tròn nhóm có số lượng 4. Nối và tô màu số 4.

- Cô và trẻ kiểm tra, nhận xét, tuyên dương trẻ.

**IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

### 3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6, ngày 17 tháng 1 năm 2025

## PHÁT TRIỂN TCKNXH

### Vắt nước cam

#### I. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết cách vắt nước cam, biết ích lợi của nước cam đối với sức khỏe con người.
- Trẻ có kỹ năng vắt nước cam đúng quy trình (Vắt cam, bỏ hạt, rót nước, cho đường, khuấy đều). Rèn kỹ năng làm việc theo nhóm.
- Trẻ yêu thích công việc chuẩn bị đồ ăn, đồ uống cho mình. Trẻ thích uống nước cam, nước chanh. Hứng thú tham gia hoạt động.

#### II. Chuẩn bị:

- Cam, dụng cụ vắt nước cam, cốc, nước lọc, đường, thìa, khăn lau, đồ trang trí...
- Nhạc không lời theo chủ đề, Vũ điệu rửa tay.

#### 1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ cùng vận động theo bài “ Vũ điệu rửa tay”
- Tặng trẻ 1 món quà
- Hỏi trẻ cô có gì? Con đã được uống nước cam bao giờ chưa?
- Uống nước cam con thấy có vị gì? Có tác dụng như thế nào
- Cô KQ: Uống nước cam có nhiều vitamin C, giúp cơ thể tăng sức đề kháng, đẹp da và khỏe mạnh.

#### 2. Hoạt động 2: Dạy trẻ vắt nước cam

- Trẻ ngồi gần cô, cô giới thiệu nguyên liệu, đồ dùng, dụng cụ để vắt nước cam.
- Cô hướng dẫn trẻ: Dùng dao, cắt đôi quả cam, sau đó lấy nửa quả cam úp lên dụng cụ vắt nước cam. Tay trái giữ chắc dụng cụ, tay phải ấn, xoay cam cho đến khi hết nước. Xong bỏ khay hạt, lấy nước cam rót vào cốc. Cho thêm chút nước đun sôi để nguội, cho 1 thìa đường sau đó khuấy cho đường tan.

- Cô giới thiệu đồ dùng, dụng cụ đã chuẩn bị ở các nhóm
- Cô hỏi trẻ lại cách thực hiện vắt nước cam
- + Trẻ thực hiện:
  - Cô cho trẻ về nhóm lấy đồ dùng và thực hiện vắt nước cam
  - Cô bao quát các nhóm, giúp đỡ trẻ, hướng dẫn thêm các thao tác pha nước cam (nếu cần)
  - Sau khi trẻ làm xong, cô cho các trẻ trưng bày và nhận xét sản phẩm của mình

### **3. Kết thúc**

- Cô nhận xét chung hoạt động, động viên khen ngợi trẻ
- Cho trẻ thưởng thức nước ép cam

## **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

### **1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

### **2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

### **3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

**Người duyệt**  
**PHT**

**Người soạn**